

Số: ~~2458~~ /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 16 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ lĩnh vực Xây dựng
thuộc phạm vi quản lý của UBND Thành phố**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 281/KH-UBND ngày 28/10/2022 của UBND Thành phố về việc rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong các cơ quan hành chính nhà nước thành phố Hà Nội giai đoạn 2022 - 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 112 /TTr-SXD(VP) ngày 19/4/2023 về việc đề nghị công bố thủ tục hành chính nội bộ lĩnh vực xây dựng thuộc phạm vi quản lý của UBND Thành phố.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 02 thủ tục hành chính nội bộ thuộc lĩnh vực xây dựng thuộc phạm vi quản lý của UBND Thành phố (*chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Xây dựng, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *./.*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Cục KSTTHC-Văn phòng Chính phủ;
 - Chủ tịch UBND Thành phố;
 - Các PCT UBND Thành phố;
 - Các Sở, ban, ngành;
 - VPUBTP: CVP, PCVP (C.N.Trang), các phòng TH, KSTTHC, DT, THCB;
 - Cổng Giao tiếp điện tử Thành phố; ✓
 - Lưu: VT, SXD, KSTTHC(ngathuy).
- (19845)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Hồng Sơn

Phụ lục

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ THUỘC LĨNH VỰC XÂY DỰNG
THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

*(Kèm theo Quyết định số **2758**/QĐ-UBND ngày **16** tháng **5** năm 2023
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)*

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	Phê duyệt/ phê duyệt điều chỉnh dự án, quyết định đầu tư xây dựng công trình	Xây dựng	Sở Xây dựng
2	Ban hành Chương trình, Kế hoạch, Đề án của UBND Thành phố để thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển ngành Xây dựng trên địa bàn Thành phố theo từng giai đoạn, hàng năm, đột xuất	Xây dựng	Sở Xây dựng

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Lĩnh vực xây dựng:

1. Thủ tục: Phê duyệt/ phê duyệt điều chỉnh dự án, quyết định đầu tư xây dựng công trình

(Phạm vi áp dụng đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước không có trong công bố thủ tục hành chính do Bộ Xây dựng ban hành, thuộc thẩm quyền Quyết định đầu tư của Chủ tịch UBND Thành phố).

1.1 Trình tự thực hiện:

- Bước 1: ban hành Tờ trình phê duyệt/phê duyệt điều chỉnh dự án, quyết định đầu tư xây dựng công trình. (thời gian xử lý 7 ngày làm việc không bao gồm thời gian xin ý kiến các Sở ngành đơn vị) kể từ ngày nhận được Tờ trình phê duyệt của Chủ đầu tư kèm theo Thông báo kết quả thẩm định/thẩm định điều chỉnh dự án và hồ sơ dự án.

+ Trường hợp cần lấy ý kiến các sở ngành liên quan trước khi trình phê duyệt, thời gian tham gia ý kiến các Sở ngành 07 ngày làm việc hoặc 15 ngày đối với trường hợp nội dung góp ý có tính chất phức tạp (theo quy chế làm việc của UBND Thành phố tại Quyết định số 16/2021/QĐ-UBND ngày 15/9/2021).

+ Chuyên viên thẩm định dự thảo Tờ trình phê duyệt/phê duyệt điều chỉnh dự án, quyết định đầu tư xây dựng công trình; dự thảo Quyết định phê duyệt/ phê duyệt điều chỉnh dự án báo cáo Phó trưởng phòng theo dõi, Trưởng phòng ký tắt.

+ Trình Phó Giám đốc Sở phụ trách xem xét, chỉ đạo phê duyệt: 01 ngày làm việc; Trình Giám đốc Sở xem xét, ký tờ trình: 01 ngày làm việc.

+ Sở Xây dựng phát hành Tờ trình gửi UBND Thành phố: 1/2 ngày làm việc.

- Bước 2: UBND Thành phố xem xét, phê duyệt Quyết định phê duyệt dự án/phê duyệt điều chỉnh dự án trong 05 ngày làm việc.

1.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp, trực tuyến.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- Tờ trình.
- Dự thảo Quyết định.
- Hồ sơ dự án/ dự án điều chỉnh
- Bản Tổng hợp ý kiến góp ý của các Sở, ngành, UBND quận, huyện, thị xã, đơn vị liên quan.

1.4. Tổng thời hạn giải quyết: từ 19 đến 27 ngày làm việc, trong đó 7 ngày làm việc đối với Sở Xây dựng, từ 07 đến 15 ngày làm việc đối với các sở, ngành, đơn vị liên quan và 05 ngày làm việc đối với UBND Thành phố.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Sở Xây dựng

1.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND Thành phố
- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Xây dựng
- Cơ quan phối hợp thực hiện TTHC: Các Sở, ban, ngành, UBND quận huyện thị xã, đơn vị có liên quan.

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định Phê duyệt/ phê duyệt

điều chỉnh dự án, quyết định đầu tư xây dựng công trình.

1.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không.

1.11. Căn cứ pháp lý của Thủ tục hành chính:

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính Phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019.

- Luật Xây dựng năm ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi bổ sung một số điều Luật Xây dựng ngày 17/6/2020.

- Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

- Quyết định số 34/2016/QĐ-UBND ngày 08/9/2016 và Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 13/12/2021 của UBND Thành phố quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng Hà Nội.

- Căn cứ các văn bản của Trung ương và Thành phố có liên quan.

2. Thủ tục hành chính trong việc ban hành Chương trình, Kế hoạch, Đề án của UBND Thành phố để thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển ngành Xây dựng trên địa bàn Thành phố theo từng giai đoạn, hàng năm, đột xuất

2.1. Trình tự thực hiện:

* Bước 1: Sở Xây dựng xây dựng, hoàn thiện dự thảo, trình UBND Thành phố về Chương trình, Kế hoạch, Đề án trong 23 ngày làm việc, cụ thể:

- Xây dựng dự thảo Chương trình, Kế hoạch, Đề án: 05 ngày làm việc;

- Ban hành văn bản của Sở Xây dựng lấy ý kiến các Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thị xã, cơ quan, đơn vị có liên quan: 01 ngày làm việc;

- Các Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thị xã, cơ quan, đơn vị có liên quan tham gia ý kiến: 07 ngày làm việc;

- Tổng hợp ý kiến góp ý, hoàn thiện dự thảo, xây dựng Tờ trình của Sở Xây dựng trình UBND Thành phố ban hành Chương trình, Kế hoạch, Đề án: 07 ngày làm việc.

- Phó Giám đốc Sở Xây dựng phụ trách xem xét, chỉ đạo, phê duyệt Tờ trình của Sở Xây dựng: 01 ngày làm việc;

- Giám đốc Sở Xây dựng xem xét, chỉ đạo, phê duyệt Tờ trình của Sở Xây dựng: 01 ngày làm việc;

- Ban hành Tờ trình (kèm dự thảo Chương trình, Kế hoạch, Đề án), gửi Văn phòng UBND Thành phố: 01 ngày làm việc.

* Bước 2: UBND Thành phố xem xét, thông qua Chương trình, Kế hoạch, Đề án trong 07 ngày làm việc.

2.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp, trực tuyến.

2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ: 01 bộ, gồm:

- Tờ trình của Sở Xây dựng;

- Dự thảo Chương trình, Kế hoạch, Đề án;

- Bản tổng hợp, giải trình tiếp thu ý kiến góp ý.

2.4. Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc (trong đó: 16 ngày làm việc đối với Sở Xây dựng; 07 ngày làm việc đối với các Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thị xã, cơ quan, đơn vị có liên quan được xin ý kiến; 07 ngày làm việc đối với UBND Thành phố). Trường hợp văn bản của UBND Thành phố giao nhiệm vụ xây dựng Chương trình, Kế hoạch, Đề án có thời hạn ngắn hơn thì thực hiện theo thời hạn được quy định tại văn bản của UBND Thành phố giao nhiệm vụ xây dựng Chương trình, Kế hoạch, Đề án.

2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Sở Xây dựng.

2.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND Thành phố
- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Xây dựng
- Cơ quan phối hợp thực hiện TTHC: Các Sở, ban, ngành, UBND quận huyện thị xã, cơ quan, đơn vị có liên quan.

2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Chương trình, Kế hoạch, Đề án của UBND Thành phố để thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển ngành Xây dựng trên địa bàn Thành phố theo từng giai đoạn, hàng năm, đột xuất.

2.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không.

2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

2.10 Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không.

2.11. Căn cứ pháp lý, căn cứ thực tiễn của Thủ tục hành chính:

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính Phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

- Quyết định số 34/2016/QĐ-UBND ngày 08/9/2016 của UBND thành phố Hà Nội về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng; Quyết định số 27/2021/QĐ-UBND ngày 13/12/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 34/2016/QĐ-UBND ngày 08/9/2016 của UBND thành phố Hà Nội về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng;

- Văn bản của UBND Thành phố giao nhiệm vụ xây dựng Chương trình, Kế hoạch, Đề án.

PHÒNG